

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒN ĐẤT  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST

Ngày: 30/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – KIÊN GIANG**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Cao Quốc Chiến**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Tấn Lập** – CV: Giáo viên trường THCS TT Hòn Đất.

**Ông Nguyễn Văn Đoạt**

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Quốc Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020. Tại trụ sở TAND huyện Hòn Đất, xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 02/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Vĩ K**, sinh ngày 27/5/2000.

Nơi ĐKTT: ấp T, xã M, huyện H, tỉnh K.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hoá: 06/12;

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Lý Minh S và bà Trần Thị T.

Anh, chị em ruột 03 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2007, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Chưa.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/4/2019. Sau đó bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2020 cho đến nay.

*(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

*Bị hại:* Em **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 2005 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 121/2 Nguyễn Thiện T, khu phố 6, phường R, tHnh phố R, K.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông **Nguyễn Hùng A**, sinh năm 1968. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 121/2 Nguyễn Thiện T, khu phố 6, phường R, tHnh phố R, K.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà **Nguyễn Thúy L** – Trợ giúp viên pháp lý - thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc H sinh ngày 23/01/2001, ngụ tại ấp T, xã M, huyện H, tỉnh K kết bạn và làm quen với Nguyễn Khả V, sinh ngày 16/6/2006, ngụ tại khu phố 6, phường R, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Sau đó H giới thiệu cho bạn H là Lý Vĩ K, sinh ngày 27/5/2000, ngụ tại ấp T, xã M, huyện H, tỉnh K, làm quen với bạn của V là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 20/9/2005, ngụ tại phường R, thành phố R, K. Sau đó giữa K và T nảy sinh quan hệ tình cảm nam nữ. Khoảng 13 giờ ngày 20/01/2019, Nguyễn Ngọc H và Lý Vĩ K mỗi người điều khiển 01 xe mô tô chở Nguyễn Khả V và Nguyễn Ngọc T đi đến khu lán biển, thành phố R, tỉnh K chơi. H chở V, còn K chở T, trong lúc đi chơi cả nhóm uống hết 08 lon bia Sài Gòn Xanh. Đến khoảng 17 giờ 30 cùng ngày K điều khiển xe chở T, còn H chở V đến nhà nghỉ Thắng Lợi thuộc ấp M, xã M, huyện H, tỉnh K thuê nhà trọ ngủ qua đêm. H, V ở cùng nhau phòng trọ số 01, còn K và T ở phòng trọ số 03. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, K đã thực hiện Hành vi giao cấu đối với T, sau đó khoảng 02 giờ ngày 21/01/2019, K tiếp tục thực hiện Hành vi giao cấu với T. Đến khoảng 7 giờ sáng ngày 21/01/2019 ông Nguyễn Hùng A là cha ruột của T tìm kiếm gặp T tại phòng trọ và đưa T về nhà, đến ngày 23/01/2019, T đã kể lại sự việc cho gia đình biết, ông Hùng A đã đến Công an phường R, thành phố R trình báo. Ngày 24/01/2019, Cơ quan điều tra Công an thành phố R chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra công an huyện H điều tra, xác minh theo thẩm quyền.

Tại kết luận giám định pháp y về tình dục số 137/KL-PY ngày 19/02/2019 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Kiên Giang đã kết luận đối với Nguyễn Ngọc T như sau: màng trinh và âm đạo giãn rộng, màng trinh có vết rách cũ vị trí 6 giờ, chứng tỏ đã có vật có đường kính từ 2,5 cm trở lên đưa qua lỗ màng trinh vào âm đạo nhiều lần, thời điểm không xác định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 213/KL-PY ngày 22/3/2019 của trung tâm pháp y Kiên Giang kết luận đối với Nguyễn Ngọc T như sau: tính đến ngày 20/01/2019 Nguyễn Ngọc T có độ tuổi là: Từ 13 năm 06 tháng đến 14 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Lý Vĩ K đã bồi thường tổn thất tinh thần cho người bị hại số tiền 25.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ cho Lý Vĩ K.

*\* Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra bị cáo Lý Vĩ K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường xong tổn thất tinh thần cho người bị hại và đã được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT-VKS-HĐ ngày 07/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Lý Vĩ K về tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và xác định vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Lý Vĩ K mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại, gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có ý kiến: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thúy L phát biểu quan điểm: Thống nhất với bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” là đúng người, đúng tội. Thống nhất với mức án mà Viện kiểm sát truy tố.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại, gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên của huyện Hòn Đất trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ ngày 20/01/2019 tại phòng trọ số 03 nhà trọ Thắng Lợi thuộc ấp M, xã M, huyện H, tỉnh K, Lý Vĩ K đã thực hiện hành vi giao cấu với Nguyễn Ngọc T 02 lần. Tại thời điểm giao cấu, Lý Vĩ K đã đủ 18 tuổi còn Nguyễn Ngọc T được 13 năm 06 tháng đến 14 năm tuổi. Do đó, hành vi của bị cáo Lý Vĩ K có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” vi phạm vào điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo Lý Vĩ K là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật bị xâm hại, vi phạm đạo đức xã hội, vi phạm

thuần phong mỹ tục của người Việt Nam, xâm phạm đến danh dự và nhân phẩm của trẻ em, làm tổn hại đến sự phát triển về tinh thần và thể chất của bị hại Nguyễn Ngọc T. Bị cáo là người có đủ nhận thức năng lực, Hnh vi và biết rằng thực hiện hành vi quan hệ tình dục với người dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật, là tội phạm, nhưng vì tình cảm và dục vọng đồng thời bị cáo lợi dụng sự non nớt về nhận thức của bị hại để nhiều lần quan hệ tình dục với người bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý. Xét thấy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần phải áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, mới đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã khắc phục cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có tình tiết phạm tội nhiều lần là tình tiết định khung hình phạt. Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 và các tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 nên bị cáo đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 bộ luật hình sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Lời bào chữa Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thúy L phát biểu quan điểm đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như nhân thân bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bản thân bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả là có căn cứ chấp nhận.

Về mức án Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đề nghị áp dụng đối với bị cáo Lý Vĩ K là quá nghiêm khắc đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát về mức án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường tổn thất tinh thần danh dự nhận phẩm bị xâm hại số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lý Vĩ K phải chịu án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo **Lý Vĩ K** phạm tội: ***“Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”***.

Xử Phạt: Bị cáo **Lý Vĩ K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường tổn thất tinh thần danh dự nhận phẩm bị xâm hại số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lý Vĩ K phải chịu án phí hình sự sơ là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Bảo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

## THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*Nơi Nhận:*

- TAND Tỉnh KG;
- VKS H.Hòn Đất;
- Chi cục THADS H.Hòn Đất;
- Công an H.Hòn Đất;
- Sở Tư Pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**Cao Quốc Chiến**